

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-PT

Ngày: 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Vinh và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLPT-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn C** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắc Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn C**, sinh năm 1992 tại Đắc Lắc; nơi cư trú: Thôn 17, xã H, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X và bà Châu Thị U (đều đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 254/2022/HS-ST ngày 06/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc xử phạt Nguyễn C 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 28/02/2023 (Chưa xóa án tích); tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định số 115/2023/HS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 22 tháng (Chưa chấp hành); nhân thân: Tại Bản án số 420/2008/HSST ngày 29/12/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc tuyên phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản (Đã xóa án tích); ngày 17/12/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Chấp hành xong ngày 04/02/2021); bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2023 đến ngày 29/8/2023 và bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 21/8/2023, Nguyễn Ngọc K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 47E1 - 259.XX chở Nguyễn C từ xã Cư Knia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đi thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến Trạm xăng dầu T thuộc thôn 1, xã T, huyện J thì C nói K dừng xe để C đi vệ sinh, K dừng xe trước trạm xăng chờ còn C đi vào trong khuôn viên trạm xăng để đi vệ sinh, trong lúc đi vệ sinh C phát hiện 01 sọt nhựa màu đen đựng nhiều thanh kim loại và 02 khung kim loại (Loại dùng để đập rãnh thoát nước) đựng gần sọt nhựa nên C nảy sinh ý định lấy trộm số thanh kim loại và khung kim loại trên. Sau khi đi vệ sinh xong, C đi ra chỗ K đứng chờ nói với K “*Có sắt ai để ở trong*”, K Khang hiểu ý C muốn lấy trộm sắt nên nói với C “*Để vào xem*”, K dựng xe ở bên đường rồi cùng C đi vào chỗ để thanh kim loại và khung kim loại, thấy không có người trông coi nên K đồng ý cùng C lấy trộm số tài sản trên, K nói “*Để ra lấy xe vào chở*”, K đi ra chỗ dựng xe và chạy xe vào khuôn viên trạm xăng dựng xe hướng quay đầu xe ra đường quốc lộ 14, trong lúc K ra lấy xe C phát hiện gần chỗ để số thanh kim loại và khung kim loại trên còn có 02 (hai) khung kim loại khác nữa, nên C và K cùng nhau khiêng 04 (bốn) khung kim loại để lên yên xe, còn C tự khiêng sọt nhựa đựng các thanh kim loại lên xe để trên đùi C rồi nói K “*Chạy đi*”. K điều khiển xe chở C và số tài sản lấy trộm về hướng thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tìm nơi tiêu thụ. Khi K và C vừa chở tài sản lấy trộm ra khỏi khuôn viên trạm xăng thì bị anh Nguyễn Quốc T và anh Cao Thanh P phát hiện nên dừng xe máy đuổi theo khoảng 01 (một) km thì đuổi kịp K và C, đồng thời báo cho Công an xã Trúc Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số: 39/KL - HĐĐGTS ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút kết luận: 40 thanh kim loại màu nâu đỏ, kích thước (0,5 x 04 x 38,5)cm có tổng khối lượng 36kg trị giá 244.800 đồng; 04 khung kim loại màu nâu đỏ, kích thước (99 x 40 x 04)cm có tổng khối lượng 61kg, trị giá 414.800 đồng và 01 sọt nhựa màu đen, kích thước (60 x 40 x 23)cm trị giá 2.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại tại thời điểm ngày 21/8/2023 là 661.600 đồng (Sáu trăm sáu mươi một nghìn sáu trăm đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2023 (Bị cáo được trừ ngày 30/8/2023 do bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 các bị cáo Nguyễn C kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút. Nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn C; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 65/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Bản án sơ thẩm số: 65/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt Nguyễn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Mặc dù tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại. Tuy nhiên, tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 (*chín*) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi do bị cáo gây ra cũng như nhân thân, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn C; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 65/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn C 09 (*chín*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 31/8/2023, bị cáo được khấu trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/8/2023 đến 29/8/2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn C phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (vụ I);
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- TAND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Lưu: THCTP, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Chiến